TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số:22/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/9/2023
V/v: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tam

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai văn Bảy

2. Ông Trần Kim Đắc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hồ Thị Hoàng Sa: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 11 tháng 9 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn ĐP, xã ĐN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

- Bị đơn: Anh Hồ Ngọc P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam;

* Tại phiên tòa vắng mặt chị Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P. Cả hai đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 02 năm 2023, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị võ Thị T trình bày:* Chị Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P là vợ chồng hợp pháp, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/9/2020 tại Ủy ban Nhân dân xã ĐN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Thời gian chung sống anh P thường xuyên chơi bài bạc, nợ nần và hiện còn bị Tòa án nhân dân huyện NG tuyên phạt ba mươi tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Hiện anh Hồ Ngọc P đang chấp hành án tại trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh Hồ Ngọc P.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

** Tại bản tự khai ngày 20/5/2023, bị đơn anh Hồ Ngọc P trình bày:* Anh và chị Võ Thị T qua thời gian tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/9/2020 tại Ủy ban Nhân dân xã ĐN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Thời gian chung sống anh P bị bắt về tội: Trộm cắp tài sản và hiện đang chấp hành án tại trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế nên tình cảm phai nhạt, không còn yêu thương nhau nữa nên anh P đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Chị Võ Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là *"Ly hôn* " theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Hồ Ngọc P có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn ĐA, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Võ Thị T và bị đơn anh Hồ Ngọc P đã có đơn xin vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P là quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/9/2020 tại Ủy ban Nhân dân xã ĐN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị T và anh P phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh P bài bạc, không lo làm ăn và lâm vào con đường phạm tội. Hiện tại anh P đang chấp hành án tại trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Từ ngày anh P đi chấp hành án đến nay hai bên không hề quan T nhau nữa. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hồ Ngọc P. Quá trình giải quyết vụ án, chị T kiên quyết xin ly hôn, anh P cũng có bản khai chấp nhận với yêu cầu ly hôn của chị T. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị T và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P ly hôn.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P không có nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Võ Thị T và anh Hồ Ngọc P đều khai không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị T là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 54, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn" của chị Võ Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Võ Thị T được ly hôn với anh Hồ Ngọc P.

2. Về án phí: Chị Võ Thị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003078 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam. Chị T đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- UBND xã ĐN, Đại Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tam